

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HNGĐ-ST

Ngày 21 – 5 – 2021

*Về việc xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Trần Thị Cúc.

- Bà Trần Kim Nguyễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Bích H, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Mai Phước V, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 12/3/2021 và tại phiên tòa, chị Hồ Bích H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Mai Phước V chung sống vợ chồng vào năm 1996, đến ngày 27/4/2012 có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, thành phố Cà Mau. Trong quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống không phù hợp, anh V không lo cho gia đình bỏ nhà ra đi và đã ly thân gần 02 năm. Nay chị xét thấy không còn tình cảm, không thể sống chung nên chị yêu cầu ly hôn anh V.

Về con chung: Chị xác định có 01 con chung tên: Mai Yến L, sinh ngày 18/8/1998, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

- Đối với anh Mai Phước V, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến phiên tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án nhưng anh V vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Mai Phước V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử theo quy định nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hồ Bích H và anh Mai Phước V chung sống vợ chồng vào năm 1996, đến ngày 27/4/2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận bảo vệ. Trong thời gian chung sống theo chị H trình bày vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã do quan điểm sống không phù hợp, anh V thiếu trách nhiệm không lo cho gia đình và bỏ nhà ra đi gần 02 năm, tại tòa chị xác định không còn tình cảm với anh V. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn. Đối với anh V không đến Tòa án theo giấy triệu tập, cũng không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy: Anh V và chị H có phát sinh mâu thuẫn, chị H xác định không còn tình cảm với anh V, trong khi anh V cũng không có thiện chí hàn gắn vợ chồng, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị được ly hôn anh V.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Mai Yến L, sinh ngày 18/8/1998, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị H xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị H khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ, chồng nên không đặt ra xem xét.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Bích H về việc xin ly hôn anh Mai Phước V.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Mai Yến L, sinh ngày 18/8/1998, hiện cháu đã trưởng thành nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H khai không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, chị Hồ Bích H phải chịu 300.000đ. Ngày 12 tháng 3 năm 2021, chị H đã dự nộp tiền tạm ứng án phí

300.000đ theo biên lai số 0000767 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đổi trừ chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- UBND xã An Xuyên, TPCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)  
Lê Thị Thu**